

Số: 117/2025/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 07 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý: 145/2025/TLST-HNGĐ ngày 13/10/2025 về việc “Xin ly hôn”, giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị T**, sinh năm 1986;
- Bị đơn: **Anh Phạm Bá L**, sinh năm 1984

Cùng địa chỉ: Tổ 08 phường (Tân Thịnh cũ) Hoà Bình, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị T và anh Phạm Bá L.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và Anh Phạm Bá L tự nguyện, thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: có 03 con chung là Phạm Bá Lo sinh ngày 10/3/2007 (đã trưởng thành), Phạm Bá Lc sinh ngày 31/8/2014 và Phạm Nguyễn Bảo Y sinh ngày 03/5/2017.

Chị Nguyễn Thị T và Anh Phạm Bá L thống nhất thỏa thuận: Giao 02 con chung là Phạm Bá Lc và Phạm Nguyễn Bảo Y cho chị Nguyễn Thị T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: chị T chưa yêu cầu anh L phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh L được tạm hoãn việc cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho đến khi chị T có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở và quyền thay đổi nuôi con theo quy định.

- Về tài sản chung: chị T và anh L tự nguyện thoả thuận chị T được sở hữu tài sản chung vợ chồng là nhà và đất ở cụ thể:

+ Nhà và đất ở tại tổ dân phố số 8, phường Tân Thịnh, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình. (nay là tổ dân phố số 8, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ). Đã được UBND thành phố Hòa Bình, Hoà Bình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ngày 24/3/2015, cấp cho ông Phạm Bá L, bà Nguyễn Thị T. Địa chỉ thường trú: tổ 21, phường Tân Thịnh, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình. (nay là tổ dân phố số 8, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ). Số BX 743854, số vào sổ cấp GCN : CH 02070; thửa đất số 82, tờ bản đồ 29, diện tích 38,7m²; địa chỉ thửa đất: tổ 21, phường Tân Thịnh, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình. (nay là tổ dân phố số 8, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ).

Chị T có trách nhiệm thanh toán tiền chênh lệch tài sản cho anh L là: 250.000.000đ (Hai trăm năm mươi triệu đồng). Anh L đã nhận đủ tiền.

- Về công nợ chung: Chị Nguyễn Thị T và Anh Phạm Bá L đều xác nhận không có.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm cho cả hai người là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), chị T đã nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0002890 ngày 07 tháng 10 năm 2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Đối trừ chị Nguyễn Thị T được hoàn trả 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh PT;
- VKSND KV12-PT;
- Phòng THADS KV12-PT;
- UBND P. Hòa Bình;
- Các đương sự vụ án
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Đinh Thị Ngọc Hà